Trong trường hợp mưa lớn xảy ra một lần trong năm 100 (quy mô dự kiến)

Bản đồ Hiểm Họa Thành phố Matsumoto ⑨

Johoku • Yasuhara • Joto • Shiraita • Shimauchi • Okada • Satoyamabe • Hongo • Siga

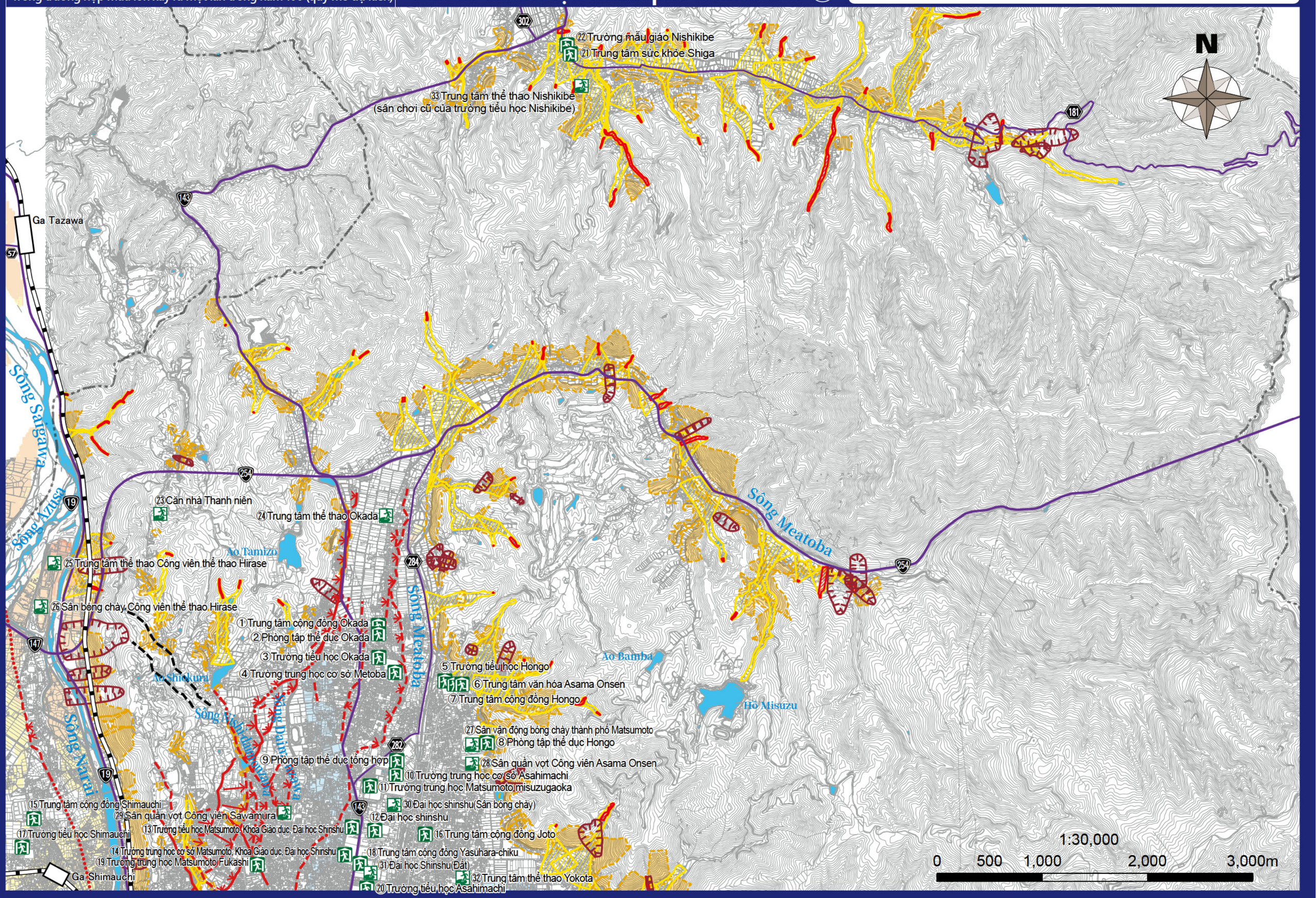

Trong trường hợp mưa lớn xảy ra khoảng 1,000 năm một lần (quy mô dự kiến tối đa)

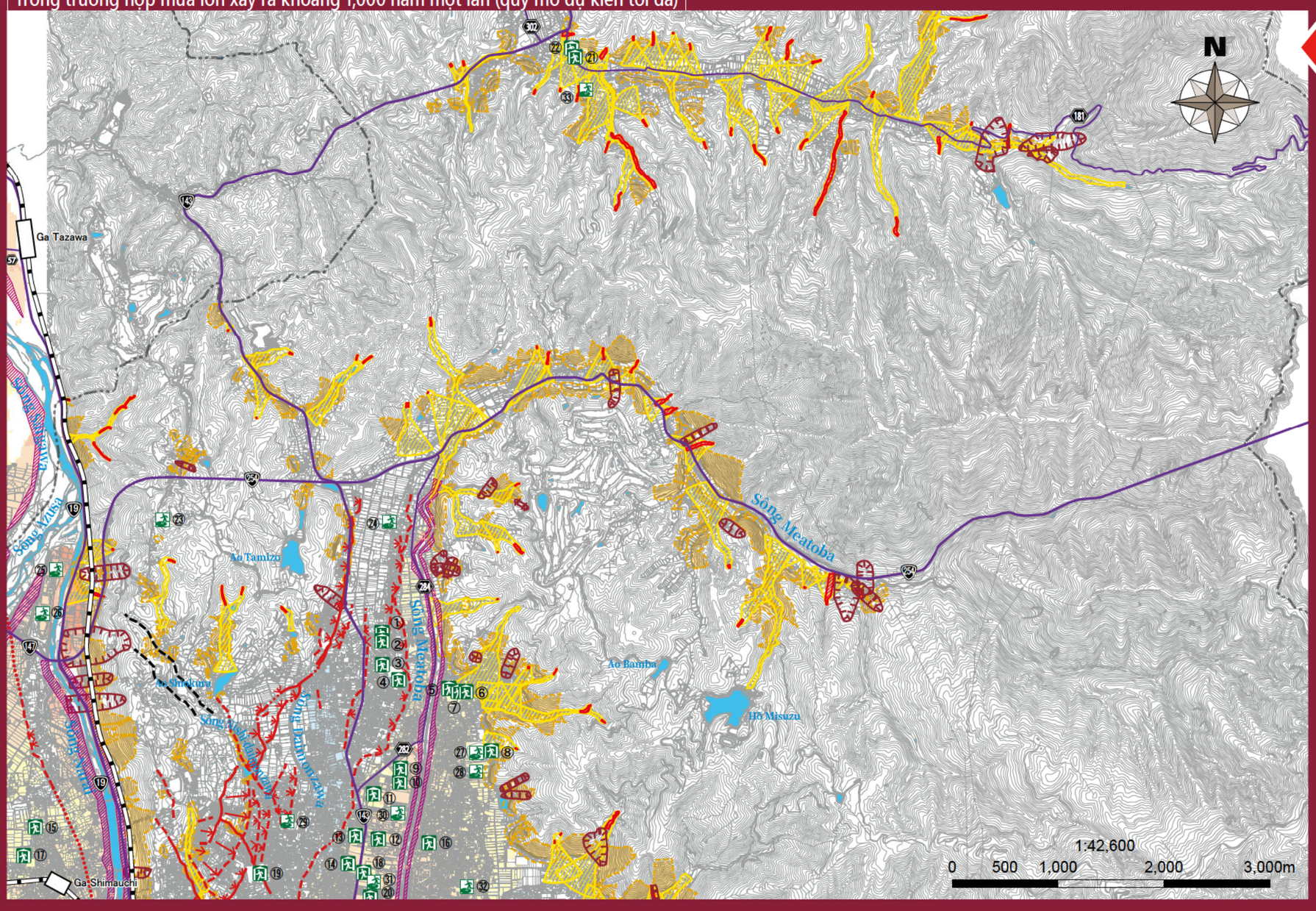

Thành phố Matsumoto về cơ bản có hệ thống sơ tán dựa trên quy mô lũ lụt dự kiến (hình trên), nhưng tùy thuộc vào tình hình lượng mưa, thành phố có thể chuyển sang hệ thống sơ tán cho trận lũ dự kiến lớn nhất (hình bên trái), vì vậy các nguy cơ vui lòng chú ý thông tin được cung cấp trên bản đồ.

Chú giải

Vùng ngập lụt (độ sâu ngập)

Giả định ngập lụt mới
(Sông Narai, Sông Tagawa, Sông Susuki, Sông Meatoba, Sông Ushibuse, Sông Kusari, Sông Mimasawa, Sông Kosobe, Sông Azusa)

- 10,0 m trở lên
- 5,0 m trở lên và nhỏ hơn 10,0 m
- 3,0 m trở lên và nhỏ hơn 5,0 m
- 0,5 m trở lên và nhỏ hơn 3,0 m
- Dưới 0,5 m

Giả định ngập lụt thông thường
(Sông Daimonzawa, Sông Nishi-daimonzawa, Sông Yugawa, Sông Izumi, Sông Shiozawa)

- 5,0 m trở lên
- 2,0 m trở lên và nhỏ hơn 5,0 m
- 1,0 m trở lên và nhỏ hơn 2,0 m
- 0,5 m trở lên và nhỏ hơn 1,0 m
- Dưới 0,5 m

Khu vực ngập lụt như nhà sập (sạt lở bờ sông)

Khu vực ngập lụt ước tính như nhà sập (dòng chảy ngập lụt)

Khu vực cảnh báo thảm họa trầm tích

Sụp đổ dốc — Khu vực cảnh báo / Khu vực cảnh báo đặc biệt

Dòng chảy mảnh vụn — Khu vực cảnh báo / Khu vực cảnh báo đặc biệt

Lở đất — Khu vực cảnh báo

Nơi trú ẩn sơ tán được chỉ định
Một cơ sở được thành lập khi những cư dân đã sơ tán do rủi ro thiên tai ở lại trong thời gian cần thiết cho đến khi nguy cơ thiên tai biến mất, hoặc khi những cư dân không thể trở về nhà do thiên tai ở lại tạm thời

Các địa điểm sơ tán khẩn cấp được chỉ định
Nơi nương náu để thoát khỏi hiểm họa thiên tai nếu nó xảy ra hoặc có khả năng xảy ra

Đường cao tốc — Tuyến quốc gia — Đường sinh dục
Đường sắt (JR) — Đường sắt (Đường sắt tư nhân) — Các vùng sông nước
Lỗi hoạt động (vị trí đáng tin cậy) — Lỗi hoạt động (vị trí không chắc chắn)
Lỗi hoạt động (Bề mặt dưới) — Ước tính lỗi hoạt động — Biến dạng uốn

Nơi trú ẩn sơ tán được chỉ định / Các trang web sơ tán khẩn cấp được chỉ định

○ : Có để sơ tán × : Không để sơ tán – : Mở tùy theo tình huống
* "Khu vực sơ tán được chỉ định" ở thành phố Matsumoto cũng được coi là "khu vực sơ tán khẩn cấp được chỉ định."

Tên	Địa chỉ	Các loại thiên tai được bảo hiểm		
		Lũ lụt (tỷ lệ một lần trong 100 năm)	Lũ lụt (tỷ lệ một lần trong 1000 năm)	Thảm họa trầm tích
① Trung tâm cộng đồng Okada	517–1, Okadamachi	○	○	○
② Phòng tập thể dục Okada	488–3, Okadamachi	○	○	○
③ Trường tiểu học Okada	519, Okada–matsuoka	○	○	○
④ Trường trung học cơ sở Metoba	1085–2, Hara	○	○	○
⑤ Trường tiểu học Hongo	2–9–5, Asamaonsen	○	○	○
⑥ Trung tâm văn hóa Asama Onsen	2–6–1, Asamaonsen	○	○	○ [Tầng 2 trở lên]
⑦ Trung tâm cộng đồng Hongo	2–9–1, Asamaonsen	○	○	○
⑧ Phòng tập thể dục Hongo	1–40–10, Asamaonsen	○	○	×
⑨ Phòng tập thể dục tổng hợp	5–1, Misuzu	○	○	○
⑩ Trường trung học cơ sở Asahimachi	3–7–1, Asahi	○	○	○
⑪ Trường trung học Matsumoto misuzugaoka	2–1, Misuzu	○	○	○
⑫ Đại học shinshu	3–1–1, Asahi	○	○	○
⑬ Trường tiểu học Matsumoto, Khoa Giáo dục, Đại học Shinshu	1–3–1, Kiri	○	○	○
⑭ Trường trung học cơ sở Matsumoto, Khoa Giáo dục, Đại học Shinshu	1–3–1, Kiri	○	○	○
⑮ Trung tâm cộng đồng Shimauchi	4970–1, Shimauchi	○	○	○
⑯ Trung tâm cộng đồng Joto	3–7–1, Motomachi	○	○	○
⑰ Trường tiểu học Shimauchi	5323, Shimauchi	○	○	○
⑱ Trung tâm cộng đồng Yasuhara-chiku	2–11–13, Asahi	○	○	○
⑲ Trường trung học Matsumoto Fukashi	3–8–1, Arigasaki	○	○	○
⑳ Trường tiểu học Asahimachi	2–4–4, Asahi	○	○	○
㉑ Trung tâm sức khỏe Shiga	85–2, Nana–arashi	–	–	○ [Tầng 2 trở lên]
㉒ Trường mẫu giáo Nishikibe	85–2, Nana–arashi	–	–	×
㉓ Căn nhà Thanh niên	8880, Shimauchi	○	○	○
㉔ Trung tâm thể thao Okada	5080–9, Okadamachi	○	○	○
㉕ Trung tâm thể thao Công viên thể thao Hirase	7576–3, Shimauchi	×	×	○
㉖ Sân bóng chày Công viên thể thao Hirase	7554–3, Shimauchi	×	×	○
㉗ Sân vận động bóng chày thành phố Matsumoto	1–9–1, Asamaonsen	○	×	× Gần bãi đậu xe phía trước ○Khu vực khác
㉘ Sân quần vợt Công viên Asama Onsen	1–9–2, Asamaonsen	○	×	×
㉙ Sân quần vợt Công viên Sawamura	2–1824–2, Sawamura	○	○	○
㉚ Đại học shinshu(Sân bóng chày)	3–1–1, Asahi	○	×	○
㉛ Đại học Shinshu(Đất)	3–1–1, Asahi	○	×	○
㉜ Trung tâm thể thao Yokota	4–413, Yokota	○	×	○
㉝ Trung tâm thể thao Nishikibe (sân chơi cũ của trường tiểu học Nishikibe)	224, Nana–arashi	○	○	×